

Số: 199 /BC-UBND

Điện Biên, ngày 18 tháng 7 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả triển khai chuyển đổi số 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022**

Thực hiện Công văn số 2584/BTTTT-THH ngày 04/7/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc báo cáo kết quả triển khai chuyển đổi số phục vụ phiên họp lần thứ 3 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số; UBND tỉnh Điện Biên tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai chuyển đổi số 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022, cụ thể như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ NỔI BẬT**

##### **1. Công tác chỉ đạo điều hành**

Thực hiện Quyết định số 27/QĐ-UBQGČĐS ngày 15/6/2022 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số Quốc gia về ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022, Thông báo số 331/TB-VPCP ngày 10/12/2021 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại phiên họp lần thứ nhất của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số ngày 30/11/2021; Thông báo số 159/TB-VPCP ngày 27/5/2022 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại phiên họp thứ hai của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số ngày 27/4/2022; Để triển khai có hiệu quả có nhiệm vụ chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, tỉnh Điện Biên đã thành lập Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số do đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh là Trưởng Ban Chỉ đạo; đồng thời ban hành Kế hoạch số 1332/KH-BCĐ ngày 06/5/2022 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh về chương trình hoạt động của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số năm 2022, trong đó đề ra các mục tiêu quan trọng về phát triển hạ tầng số, chính phủ số, kinh tế số và xã hội số, nhiệm vụ trọng tâm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị và các Thành viên Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số của tỉnh.

Trong 6 tháng đầu năm 2022, UBND tỉnh Điện Biên đã ban hành nhiều chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo nhằm thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của tỉnh như: Ban hành Đề án Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 với 3 trụ cột chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, phù hợp với Chương trình Chuyển đổi số quốc gia và các Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số và phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh; ban hành Chỉ thị về phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, thúc đẩy chuyển đổi số; Kế hoạch triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số; Kế hoạch thực hiện Đề án phát



triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Chương trình xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số; Chương trình Phát triển thương mại điện tử tỉnh Điện Biên năm 2022; Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị tỉnh Điện Biên; Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Điện Biên, công bố các nền tảng số cần tập trung đẩy mạnh sử dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2022;...

Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của tỉnh đã họp phiên thứ nhất năm 2022 để triển khai nhiệm vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo và Kế hoạch chuyển đổi số năm 2022; ra mắt chuyên trang về chuyển đổi số của tỉnh.

## **2. Về phát triển hạ tầng, nền tảng chuyển đổi số**

- Đến hết tháng 6 năm 2022, toàn tỉnh hiện có 05 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông; 98,6% cấp thôn/bản trên địa bàn tỉnh được phủ sóng điện thoại di động 2G; 94,3% khu vực dân cư sinh sống, làm việc được phủ sóng thông tin di động mạng 3G, 4G; 100% trung tâm các xã, phường, thị trấn và 88% cấp thôn/bản kết nối internet băng rộng cố định; 36% hộ gia đình có kết nối Internet.

- Trên địa bàn tỉnh có 06 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính, với 169 điểm phục vụ; 115 điểm bưu điện văn hóa xã; 83/115 điểm kết nối internet công cộng, đã có 80% xã có điểm phục vụ bưu chính đạt tiêu chuẩn nông thôn mới. Bán kính phục vụ bình quân đạt 4,25 km trên điểm; số dân phục vụ bình quân đạt 3.553 người trên điểm. Mạng vận chuyển bưu chính gồm 96 tuyến đường thư, 90 xã có báo đến trong ngày.

- 100% các cơ quan Nhà nước các cấp đã sử dụng nền tảng quản lý văn bản và hồ sơ công việc, liên thông vào Trục liên thông văn bản Quốc gia. 100% cán bộ, công chức được cấp tài khoản thư điện tử công vụ, trong đó trên 90% cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng thư điện tử trong xử lý công việc; 100% cơ quan cấp tỉnh và huyện triển khai áp dụng hệ thống chỉ đạo, điều hành phục vụ công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

- Xây dựng nền tảng chia sẻ và tích hợp dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) làm nền tảng phục vụ việc phát triển ứng dụng dịch vụ Chính quyền điện tử và kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu Quốc gia (NGSP); Triển khai thí điểm nền tảng đô thị thông minh (IOC); Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh hiện đã được đầu tư, nâng cấp cơ bản đáp ứng yêu cầu.

- Nền tảng GIS: Tỉnh đã triển khai ứng dụng nền tảng GIS trong quản lý tài nguyên, môi trường, lãnh thổ theo nghiên cứu của Viện Địa lý, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam để biên tập bản đồ và tính toán thống kê diện tích rừng, xây dựng bản đồ biến động rừng và thống kê mức độ biến động.



- Nền tảng Chính quyền điện tử (CQĐT): Tỉnh Điện Biên đã xây dựng và ban hành Khung kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản 2.0 là cơ sở đưa ra các quyết định đầu tư, triển khai CQĐT kịp thời, chính xác; nâng cao hiệu quả, chất lượng các dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; đảm bảo tính kết nối liên thông, tránh trùng lặp, lãng phí và đạt được mục tiêu xây dựng CQĐT tỉnh; là cơ sở cho việc triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) tại tỉnh. Xác định lộ trình và lập kế hoạch triển khai xây dựng CQĐT tỉnh gắn với phát triển Đô thị thông minh tiến tới xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

### **3. Về phát triển Chính phủ số**

- Nền tảng quản lý văn bản và điều hành của tỉnh đã được kết nối liên thông vào Trục liên thông văn bản Quốc gia với Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Đến nay, 100% cơ quan, đơn vị các cấp triển khai ứng dụng chữ ký số vào phần mềm quản lý văn bản và điều hành; tỷ lệ văn bản điện tử có ký số đạt trên 97%.

- Hệ thống hội nghị truyền hình của tỉnh bảo đảm kết nối Trung ương đến 100% xã, phường, thị trấn trong tỉnh; 6 tháng đầu năm 2022, gần 60 cuộc họp, hội nghị được thực hiện trực tuyến.

- Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh được xây dựng đáp ứng đầy đủ các chức năng, yêu cầu kỹ thuật theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và đã được kết nối với hệ thống của Văn phòng Chính phủ.

- Triển khai Đề án đẩy mạnh ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số quốc gia theo đúng lộ trình, tiến độ được Thủ tướng phê duyệt.

- Triển khai thí điểm phần mềm Hợp không giấy cho các cuộc họp của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đáp ứng việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả; đề nghị Ban Cơ yếu Chính phủ cấp chứng thư số cho hơn 400 cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã trực tiếp liên quan đến số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; Tổ chức tập huấn sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh phiên bản 2.0 và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC cho 870 cán bộ, công chức tại bộ phận Một cửa, quản trị mạng của 19 Sở, ngành tỉnh, 10 UBND cấp huyện, 129 UBND cấp xã.

- Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ và điều kiện thực tiễn, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2022. Đến nay, 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của tỉnh đã được tích hợp, cung cấp trên



Công Dịch vụ công quốc gia. Thực hiện tiếp nhận 133.370 hồ sơ; xử lý hồ sơ đúng hạn, sớm hạn đạt trên 96,63%. Số hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đạt gần 25%.

#### **4. Bảo đảm an toàn thông tin mạng**

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu về phát triển hạ tầng số, chính phủ số, kinh tế số, xã hội số đã được giao trong Quyết định số 27/QĐ-UBQGCS ngày 15/6/2022 ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022, cũng như các mục tiêu đã đề ra trong Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Đối với nhiệm vụ Triển khai giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hệ thống công nghệ thông tin cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh dựa trên Nền tảng trung tâm giám sát điều hành an toàn thông tin mạng (SOC). Hiện nay, tỉnh Điện Biên đang triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ đề ra: UBND tỉnh đã phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Xây dựng hệ thống đảm bảo an toàn an ninh thông tin cho hệ thống mạng của các sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Sở Thông tin và Truyền thông (cơ quan được giao chủ đầu tư dự án) đang tổ chức triển khai thực hiện dự án theo kế hoạch. Đến 30/5/2022 đã cài đặt phần mềm mã độc tập trung cho 3.231/3.339 máy tính cán bộ CCVC đạt 96,7%.

#### **5. Về phát triển kinh tế số**

- Tỉnh Điện Biên có 35 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông, tập trung chủ yếu tại thành phố Điện Biên Phủ. Tính đến hết tháng 6/2022, doanh thu các doanh nghiệp ước đạt 531,23 tỷ đồng, đóng góp 4,78% GRDP trên địa bàn tỉnh.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch về triển khai Đề án xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Đến 30/6/2022, trên địa bàn tỉnh có 778/1.113 doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số (đạt 69,9%), trong đó có 743 doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận và tham gia Chương trình SMEDx (đạt 66,7%). 1.087 doanh nghiệp thực hiện nộp thuế điện tử (đạt 97,6%).

- Thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh tiếp tục được đẩy mạnh, thực hiện tuyên truyền, quảng bá thúc đẩy tiêu thụ các sản phẩm OCOP của tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, triển khai các gian hàng trên sàn Postmart, Voso. Tổng số lượng giao dịch trên sàn đạt 175 giao dịch.

#### **6. Về phát triển xã hội số**

- Hạ tầng xã hội số được quan tâm, mã địa chỉ bưu chính (Vpostcode) dựa trên nền tảng bản đồ số được triển khai đến 95,36% hộ gia đình; Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh đạt 63%; Tổng số người trưởng thành có tài khoản tại ngân hàng là 220.000 tài khoản cá nhân.



- Tỷ lệ người dân được tiếp cận, hướng dẫn, đào tạo và sử dụng bình đẳng các dịch vụ thiết yếu (chính quyền số, y tế, giáo dục, thông tin, thương mại điện tử, khoa học công nghệ, tài nguyên môi trường) ngày một tăng, đạt 45%.

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai xây dựng Chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số của tỉnh vẫn còn một số bất cập, hạn chế cần khắc phục:

1. Một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa nhận thức đầy đủ, thiếu quan tâm, chưa quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong Chuyển đổi số.

2. Hệ thống thông tin, CSDL của một số cơ quan, đơn vị chưa được liên thông, các cơ sở dữ liệu lớn chưa được xây dựng, chưa cung cấp dữ liệu mở cho người dân và doanh nghiệp gây khó khăn trong việc khai thác, sử dụng.

3. Các doanh nghiệp của tỉnh đa số là các doanh nghiệp nhỏ chưa nhận thức đúng về vai trò của chuyển đổi số nên chưa chủ động tiếp cận công nghệ, hệ thống hạ tầng, môi trường CNTT để chuyển đổi số. Các doanh nghiệp CNTT khởi nghiệp chưa đa dạng, doanh thu đối với các doanh nghiệp CNTT còn thấp.

4. Một bộ phận người dân, doanh nghiệp còn e dè, chưa chủ động tích cực ứng dụng các tiện ích của chính quyền điện tử, chuyển đổi số, dịch vụ đô thị thông minh, trong đó có dịch vụ hành chính công mức độ 3,4.

5. Thói quen dùng tiền mặt của người dân chưa thay đổi và ngại tiếp cận các sản phẩm dịch vụ hiện đại; Tâm lý về vấn đề đảm bảo an ninh an toàn khi thanh toán điện tử, nhất là bộ phận dân cư tại địa bàn vùng sâu, vùng xa.

6. Cán bộ chuyên trách về CNTT tại các cơ quan nhà nước còn thiếu, nhất là cán bộ, chuyên gia về lĩnh vực an toàn an ninh thông tin, chuyển đổi số; công tác đào tạo, tập huấn về kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số cho người dân và doanh nghiệp chưa thường xuyên.

## **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 06 THÁNG CUỐI NĂM 2022**

1. Tiếp tục xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy quá trình chuyển đổi số của tỉnh; Hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số và nhiệm vụ tại Kế hoạch số 1332/KH-BCĐ ngày 06/5/2022 của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số năm 2022.

2. Triển khai thực hiện các dự án: Xây dựng nền tảng công nghệ thành phố thông minh tỉnh Điện Biên (Xây dựng Hệ thống Trung tâm, giám sát, điều hành thông minh của tỉnh); Xây dựng hệ thống đảm bảo an toàn an ninh thông tin cho hệ thống mạng của các sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Điện Biên (Gồm Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu dùng chung, xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của tỉnh).

3. Triển khai hiệu quả hoạt động các Tổ công nghệ số cộng đồng; tích cực chỉ đạo thực hiện Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số



quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh. Tổ chức Hội thảo về chuyển đổi số trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

4. Hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đáp ứng các yêu cầu kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giảm giấy tờ cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

5. Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu được thực hiện thông suốt, tránh đầu tư chồng chéo, lãng phí, tuân thủ đúng quy định của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

6. Thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ cao hiệu quả; huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng trong việc phổ biến, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, phấn đấu 80% TTHC được giải quyết sớm hạn.

7. Tiếp tục tổ chức triển khai kế hoạch hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

8. Thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh nhất là trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế.

#### IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Trung ương quan tâm, ưu tiên, hỗ trợ, kinh phí cho các tỉnh còn nhiều khó khăn như tỉnh Điện Biên để có thêm nguồn lực thực hiện Chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin mạng.

2. Đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông có hướng dẫn về cơ chế, chính sách huy động chuyên gia triển khai các hoạt động chuyển đổi số trong cơ quan Nhà nước; tiếp tục chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông phát triển hạ tầng và cung cấp dịch vụ viễn thông tại các thôn/bản chưa có dịch vụ, thực hiện rà soát SIM chính chủ cho người dân; có chương trình hỗ trợ thiết bị thông minh cho các hộ nghèo, cận nghèo để người dân có thể tiếp cận các dịch vụ hành chính công thiết yếu do Nhà nước cung cấp.

Trên đây là Báo cáo kết quả triển khai chuyển đổi số 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; UBND tỉnh Điện Biên báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông./.

#### Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Tin học hoá - Bộ TTTT;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các sở, thành viên BCD về Chuyển đổi số tỉnh;
- Lưu: VT, KTN<sub>(LVC)</sub>.

4

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Lê Thành Đô